

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1499* UBND-TNMT

TP. Cao Bằng, ngày *13* tháng 8 năm 2019

V/v đăng ký Danh mục công trình, dự án cần thu hồi, chuyển mục đích thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất năm 2020 trên địa bàn thành phố Cao Bằng

Kính gửi:

- Các Sở ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh và cơ quan trung ương, doanh nghiệp đóng trên địa bàn thành phố Cao Bằng,
- Các Phòng, ban đơn vị thành phố Cao Bằng,
- Ủy ban nhân dân các phường, xã.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Thực hiện Văn bản số 2415/UBND-NĐ ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về lập kế hoạch sử dụng đất năm 2019 cấp huyện, thành phố;

Để đảm bảo việc lập kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của thành phố Cao Bằng kịp thời, đúng quy định. UBND thành phố Cao Bằng đề nghị như sau:

1- Các Sở ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh và cơ quan trung ương, doanh nghiệp đóng trên địa bàn thành phố Cao Bằng:

Rà soát, đăng ký danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất thực cần thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất năm 2020 theo quy hoạch của ngành, đơn vị của mình theo quy định tại: Khoản 1, Khoản 2, Điều 62 của Luật đất đai năm 2013.

2- Các Phòng, ban đơn vị thuộc UBND thành phố:

- Xác định nhu cầu sử dụng đất, đề suất các dự án sử dụng đất, danh mục công trình, dự án và diện tích cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất của ngành, lĩnh vực của mình phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn thành phố trong năm kế hoạch 2020 đến từng đơn vị cấp xã.

- Xác định diện tích các loại đất cần chuyển mục đích quy định tại: Điểm a, b, c, d, đ và e Khoản 1 Điều 57 của Luật đất đai năm 2013, thực hiện trong năm kế hoạch trên địa bàn thành phố.

- Xác định diện tích các loại đất cần thu hồi quy định tại: Điểm a, b, c, d, đ Khoản 3, Điều 62 của Luật đất đai năm 2013, thực hiện trong năm kế hoạch trên địa bàn thành phố.

- Dự kiến các khoản thu, chi liên quan trong từng công trình, dự án trong năm kế hoạch sử dụng đất đã xác định.

3- Ủy ban nhân dân các phường, xã:

Xác định danh mục công trình, dự án và diện tích cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất của địa phương mình, bao gồm:

- Xác định nhu cầu sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn;

- Xác định diện tích các loại đất cần chuyển mục đích quy định tại: Điểm a, b, c, d, đ và e Khoản 1 Điều 57 của Luật đất đai năm 2013, thực hiện trong năm kế hoạch trên địa bàn.

- Xác định diện tích các loại đất cần thu hồi quy định tại: Điểm a, b, c, d, đ Khoản 3, Điều 62 của Luật đất đai năm 2013, thực hiện trong năm kế hoạch trên địa bàn.

- Xác định công trình, dự án thực hiện theo quy hoạch Nông thôn mới trên địa bàn các xã và quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch chi tiết theo quy hoạch của các phường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

* **Lưu ý:** Danh mục công trình, dự án đăng ký làm theo **biểu hướng dẫn kèm theo**, đề nghị phô tô các văn bản liên quan đến công trình, dự án như: Chi tiêu kế hoạch, Chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư, Văn bản ghi vốn (*bản vẽ vị trí, ranh giới sử dụng đất của công trình, dự án*)

Đề nghị các Sở ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh và cơ quan trung ương, doanh nghiệp đóng trên địa bàn thành phố; Các phòng, ban đơn vị thuộc UBND thành phố; UBND các phường, xã nghiên cứu, tổng hợp lập báo cáo gửi về UBND thành phố (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường, *file số gửi về địa chỉ: nongthuyan1986@gmail.com và jimanh08@gmail.com*) trước **ngày 23 tháng 8 năm 2019**, để tổng hợp báo cáo trình Sở Tài nguyên Môi trường thẩm định theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở TNMT (B/c);
- Chủ tịch, PCT UBND TP (Đ/c Trung);
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Công thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, PTNMT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Trung

DANH SÁCH GỬI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Stt	Cơ quan, đơn vị (chủ đầu tư)	Ghi chú
1	UBND tỉnh (b/c)	
2	Sở Tài nguyên và MT (b/c)	
3	Sở Kế hoạch đầu tư	
4	Sở Giao thông vận tải	
5	Sở Công thương	
6	Sở Nông nghiệp và PTNT	
7	Sở Y tế	
8	Sở Tư pháp	
9	Tòa án tỉnh	
10	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh	
11	Công an tỉnh	
12	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	
13	Đài PTTH tỉnh	
14	Biên phòng tỉnh	
15	Ngân hàng chính sách xh tỉnh	
16	Ngân hàng đầu tư	
17	Ngân hàng Công thương	
18	Sở Giáo dục và Đào tạo	
19	Sở Xây dựng	
20	Sở Văn hóa TT và DL	
21	Kho Bạc nhà nước Cao bằng	
22	Ban QLDA - ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	
23	Ban QLDA - ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp	
24	Ban QLDA - ĐTXD các công trình giao thông	
25	Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng	
26	Sở Ngoại vụ	
27	Sở Tài Chính	
28	Sở Thông tin và Truyền thông	
29	Sở Lao động TB-XH tỉnh	
30	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh	
31	Thanh tra tỉnh	
32	Ban Dân tộc	
33	Ban quản lý khu kinh tế tỉnh	
34	Điện lực tỉnh Cao Bằng	
35	Cục Hải quan tỉnh	
36	Cục thuế tỉnh	
37	Tòa bộ các cơ quan, đơn vị Thành phố và các xã, phường (gồm các tòa án, viện kiểm sát,...)	

38	Tinh đoàn thành niên	
39	Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh	
40	Hội nông dân tỉnh	
41	Hội cựu chiến binh tỉnh	
42	Liên đoàn Lao động tỉnh	
43	Các công ty, doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn thành phố Cao Bằng	
44	Công ty cổ phần khoáng sản và Luyện kim Cao Bằng	
45	Công ty Gang thép	
46	Công ty Viên thông Cao Bằng	
47	Bưu điện tỉnh	
48	Công ty Điện lực Cao Bằng	